

TCVN

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 3993 - 85

CHỐNG ĂN MÒN TRONG XÂY DỰNG
KẾT CẤU BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG CỐT THÉP
NGUYỄN TẮC CƠ BẢN ĐỂ THIẾT KẾ

HÀ NỘI - 1986

Có quan điểm soạn và trình bày:

VIÊN TIÊU CHUẨN HÓA VÀ THIẾT KẾ DIỄN HÌNH

Có quan điểm nghiên ban hành:

VIÊN TIÊU CHUẨN HÓA VÀ THIẾT KẾ DIỄN HÌNH

Có quan điểm duyệt và ban hành:

ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC

Quyết định ban hành số: 09/UBND

Ngày 02 tháng 1 năm 1985

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

Nhàu H

CHỐNG ẨM MỎN TRONG XÂY DỰNG KẾT CẤU BÊ TÔNG VÀ BÊ TÔNG CỐI THÉP NGUYỄN TẮC CƠ BẢN ĐỂ THIẾT KẾ

TCVN
3993 - 85

ЗАЩИТА ОТ КОРРОЗИИ
В СТРОИТЕЛЬСТВЕ
КОНСТРУКЦИИ БЕТОННЫЕ
И ЖЕЛЕЗОБЕТОННЫЕ.
ОСНОВНЫЕ ПОЛОЖЕНИЯ
ПРОЕКТИРОВАНИЯ

ANTICORROSION IN
CONSTRUCTION
CONCRETE AND REINFORCED
CONCRETE STRUCTURE
GENERAL PRINCIPLES FOR DESIGN

Có hiệu lực
từ 01-07-1985

1. QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Khi thiết kế chống ăn mòn cho kết cấu xây dựng bê tông và bê tông cốt thép phải xác định hình thức, thời gian của tác động, mức độ xâm thực của môi trường bên ngoài cũng như phải quy định hình thức bảo vệ vật liệu và giải pháp kết cấu để bảo vệ.

1.2. Mức xâm thực của môi trường phải xác định theo tiêu chuẩn : chống ăn mòn trong xây dựng. Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép. Phân loại môi trường xâm thực - TCVN 3994 - 85. Tùy thuộc vào thành phần và nồng độ chất xâm thực, điều kiện nhiệt ẩm khi khai thác, tác động khí hậu; địa chất thuỷ văn, công nghệ và loại tải trọng (tĩnh và động) vào kết cấu nhà hoặc công trình và các bộ phận nhà và công trình..

1.3. Hình thức bảo vệ chống ăn mòn cho kết cấu bê tông và bê tông cốt thép được xác định trên cơ sở chức năng và tuổi thọ của kết cấu, độ nặng nề, độ cho phép có khe nứt trong các kết cấu bê tông cốt thép cũng như van lốc dòng chảy và giá trị áp lực của các chất lỏng xâm thực và dao động về các độ của chúng.

2. CÁC HÌNH THỨC BẢO VỆ

2.1. Việc bảo vệ chống ăn mòn cho kết cấu bê tông và bê tông cốt thép được quy định theo hai hình thức: sơ cấp và thứ cấp.

Bảo vệ sơ cấp chống ăn mòn bao gồm việc nâng cao khả năng bê tông và bê tông cốt thép chống tác động của môi trường xâm thực bằng cách thay đổi thành phần của cấu trúc của chúng trước khi chế tạo kết cấu hoặc trong quá trình chế tạo.

Bảo vệ thứ cấp chống ăn mòn bao gồm việc hạn chế hoặc loại trừ tác động của môi trường xâm thực đối với kết cấu bê tông và bê tông cốt thép sau khi chế tạo kết cấu.

2.2. Bảo vệ sơ cấp phải được thiết kế bằng cách lựa chọn các vật liệu bền (tham gia vào hỗn hợp bê tông, thành phần bê tông, chất phụ gia, mai, v.v...) sao cho loại bê tông và mức bê tông, phương pháp chế tạo, lưu ý các chất xâm thực trên bề mặt của chúng) và dựa trên cơ sở tính toán độ chống nứt của các bộ phận kết cấu, chiều dày lớp bảo vệ bê tông và chiều rộng độ mõm vết nứt theo tiêu chuẩn quy định có tính toán đến các chỉ dẫn của chi tiết này.

23. Bảo vệ thử cấp chống ăn mòn phải được thiết kế tuỳ thuộc vào mục đích xâm thực của môi trường bằng cách chọn loại vật liệu và lớp phủ bảo vệ vật liệu dùng để bảo vệ việc ngâm làm bể tông, chọn phương pháp thực hiện theo đặc trưng kiểm tra sau đây của các biện pháp bảo vệ: để bết bôé, để thấm qua, để định vào bê tông được bảo vệ, độ bền chống nứt, cường độ.

24. Khi thiết kế bảo vệ chống ăn mòn phải dự tính dùng bảo vệ sơ cấp hoặc phối hợp bảo vệ thử cấp và bảo vệ thử cấp phù hợp với bảng sau:

Ký hiệu mức xâm thực của môi trường theo TCVN 3994 - 85	Hình thức đặc trưng bảo vệ chống ăn mòn cho kết cấu
la	Bảo vệ sơ cấp
ma	Phối hợp bảo vệ sơ cấp và thử cấp
ha	Bảo vệ sơ cấp và thử cấp có sử dụng các vật liệu theo thiết kế đặc biệt

25. Khi thiết kế bảo vệ thử cấp phải tính đến các yêu cầu về chất lượng của việc chuẩn bị bê tông: các kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

3. VẬT LIỆU

3.1. Khi thiết kế bảo vệ sơ cấp chống ăn mòn phải tính đến các đặc trưng của vật liệu dùng để chế tạo bê tông và bê tông cốt thép: các chất dinh kết (xì màng silicát natri và kali tan trong nước, các chất polyme), cốt liệu và cốt (kim loại và phi kim loại).

3.2. Để bảo vệ thử cấp chống ăn mòn phải dùng các vật liệu để xử lý bảo vệ và ngâm làm bê tông: các vật liệu làm lớp phủ bảo vệ bê tông (son, màng mỏng, lớp phủ và lớp lót).

Chọn phép dùng lớp bảo vệ và ngâm làm bê tông làm lớp phủ bảo vệ.

3.3. Các vật liệu sử dụng phải có tính tương hợp về mặt hóa học và trong các điều kiện khai thác không gây ra ăn mòn bê tông và bê tông cốt thép.

3.4. Các vật liệu dùng để xử lý bảo vệ và ngâm làm bê tông (các loại dung dịch a-xít, muối và các chất hữu cơ phải hòa tan bê tông) mỗi lớp dày từ 3 – 30 mm, chiều dài lớp xử lý này: làm bê tông phải lấy tùy theo mức độ xâm thực của môi trường. Không cho phép xử lý bảo vệ và ngâm làm bê tông ở các kết cấu chịu áp lực của chất tẩy ở mức độ diện phia các hàn và.

3.5. Các vật liệu của lớp phủ bảo vệ phải tan được mỗi lớp không thấm và bết kết với nhau và với bê tông được bao phủ dày từ 0,1 đến 1,0 mm, đối với lớp phủ thường và trên 1,0 đến 3,0 mm đối với các lớp phủ dày (trong đó có các lớp phủ sơn).

3.6. Các vật liệu phủ của lớp phủ màng mỏng phải là: lớp trên bê tông: kết cấu mài mịn không thấm dày trên 0,2 mm, lớp phủ màng mỏng phải bằng và: liệu cuộn hoặc lá chống thấm màng từ 0,1 mm và ngoài bê tông bê tông được bao phủ.

3.7 Để nâng cao độ bền cơ học của lớp phủ bằng sơn và màng mỏng, nếu cần thiết có thể dùng vôi.

3.8. Các vật liệu của lớp sơn hoặc lớp phủ mờ trên bề mặt kẽi cầu của một lớp bảo vệ chung cho bề mặt không những chống ăn mòn mà còn chống các phà hoại cơ học. Các lớp phủ phải bằng các vật liệu miếng, các vật liệu dán (mattice bền hóa hoặc dung dịch bền hóa dày từ 3 – 15 mm) và lớp bảo vệ không thấm, cách mạch giữa các vật liệu miếng phải bằng mattice bền hóa hoặc dung dịch bền hóa.

Phải tính đến sự chênh lệch nở do nhiệt của bê tông và của các lớp bọc hoặc lớp.

3.9. Các vật liệu của lớp phủ kim loại để bảo vệ cốt thép, các thép chờ và các bộ phận liên kết xác kẽi cầu bê tông cốt thép phải tạo lên một lớp dày từ 0,05 đến 0,2 mm, vật liệu làm lớp phủ phải bằng nhôm hoặc kẽm. Các đặc tính bảo vệ của các lớp phủ kim loại có thể được nâng cao bằng cách thêm các lớp phủ bằng sơn hoặc ngâm tấm chúng bằng các vật liệu hữu cơ.

3.10. Vật liệu và chiều dày lớp bảo vệ theo các điều 3.5, 3.6, 3.8, 3.9 phải lấy tuỳ theo mức độ xâm thực của môi trường.
